TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-KDTM	*K, ngày 24 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16/01/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự lý số 09/2017/TLST-KDTM ngày 14/11/2017;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội (SHB); địa chỉ trụ sở chính: Số 77 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Người được ủy quyền-ông Đào Việt A-Tổ trưởng Phòng Xử lý nợ SHB Chi nhánh Hải Phòng (Theo Giấy ủy quyền số 226/UQ-TGĐ ngày 22/8/2017).

Bị đơn: Ông Vũ Hữu P, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1953; cùng địa chỉ: Tổ 35, cụm 4 (Tổ T 3) phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Hữu H, sinh năm 1975 và chị Đỗ Thị Điệp, sinh năm 1977; cùng địa chỉ: Tổ 35, cụm 4 (Tổ T 3), phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Theo Hợp đồng tín dụng số 19/2015/HĐTDNH-CN/SHB.112400 ngày 05/02/2015, tính đến hết ngày 15/01/2018 đã trả được 75.000.000 đồng tiền gốc và 154.713.651 đồng tiền lãi. Còn nợ tổng số tiền là 1.158.597.750 đồng, trong đó nợ

gốc: 925.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 188.465.253 đồng; nợ lãi quá hạn: 45.132.497 đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng số 44/2015/HĐTDNH-CN/SHB.112400 ngày 31/03/2015, tính đến hết ngày 15/01/2018 đã trả được 65.000.000 đồng tiền gốc và 137.841.511 đồng tiền lãi. Còn nợ tổng số tiền là 1.168.212.431 đồng, trong đó nợ gốc: 935.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 189.362.970 đồng, nợ lãi quá hạn: 43.849.461 đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng số 05/2016/HĐTTDH-CN/SHB.112400 ngày 13/01/2016, tính đến hết ngày 15/01/2018 đã trả được 146.000.000 đồng tiền gốc và 53.827.918 đồng tiền lãi. Còn nợ tổng số tiền là 1.281.991.280 đồng, trong đó nợ gốc: 1,054.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 189.397.803 đồng, nợ lãi quá hạn: 38.593.477 đồng.

Như vậy, tính đến hết ngày 15/01/2018, ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D đã trả được tổng số tiền 632.383.080 đồng; trong đó trả nợ gốc là 286.000.000 đồng và lãi là 346.383.080 đồng. Còn nợ lại tổng số tiền là 3.608.801.461 đồng, trong đó nợ gốc là 2.914.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 567.226.026 đồng và lãi quá hạn là 127.583.435 đồng.

Ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể ngày 16/01/2018 đối với khoản nợ gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong nợ với SHB theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

2.3. Về thời điểm và phương thức thanh toán: Ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D thanh toán toàn bộ số nợ gốc, lãi trong hạn, quá hạn của các Hợp đồng tín dụng nêu trên chậm nhất vào ngày 30/6/2018.

2.4. Trong trường hợp ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D vi phạm thời điểm và phương thức thanh toán nêu trên thì SHB được quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

Tài sản thứ nhất: Quyền sử dụng đất 102,05 m^2 và các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số:287, tờ bản đồ số: 21(306591-4-c), tại địa chỉ: Số nhà 630, đường T, tổ 35, khu dân cư số 04, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 753440, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H00447/QT do UBND quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/08/2009 cho ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 17/HĐTC-CN/SHB, ngày 05/02/2015, số công chứng: 993/2015; quyển số 01TP/CC-SCC/HĐGD; Phụ lục hợp đồng thế chấp số 01/2015/PLHĐ-17/2017/HĐTC-CN/SHB 112400 ngày 31/3/2015 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số 02/2016/PLHĐ-17/2015/HĐTC-CN/SHB.112400 ngày 13/01/2016).

Tài sản thứ 2: Quyền sử dụng đất 110,00 m^2 và các tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 12-01, tờ bản đồ số: 20(306594-4-c), tại địa chỉ: tổ 35 khu dân cư số 04, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 740298, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

H00310/Q.T do UBND quận K cấp ngày 19/08/2008 cho ông Vũ Hữu H và bà Đỗ Thị Điệp (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 35/2015/HĐTC-BTB/SHB.112400 ngày 31/03/2015; số công chứng: 1834/2015; quyển số: 01TP/CC-SCC/HĐGD).

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm mà chưa thanh toán hết nợ theo Hợp đồng thì ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D có trách nhiệm thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn- Hà Nội, nếu còn thừa sẽ trả lại cho bên thế chấp.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Hữu P và bà Hoàng Thị D nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 52.088.015 (Năm mươi hai triệu, không trăm mười tám nghìn, không trăm mười lăm) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010414 ngày 14/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến

.